



CHÍNH SÁCH CỦA EU ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ NHẪM ỨNG PHÓ KHỦNG HOẢNG VÀ SUY THOÁI

Ths. Đinh Mạnh Tuấn

Viện Nghiên cứu Châu Âu

Nhận thức được tầm quan trọng của các doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN), Liên minh Châu Âu (EU) đã thực hiện chính sách trợ giúp DNVVN từ những năm 1970. Trải qua nhiều giai đoạn khác nhau, chính sách của EU đối với đối tượng doanh nghiệp này cũng có những thay đổi và điều chỉnh mạnh mẽ. Mặc dù đem lại nhiều kết quả tích cực, nhưng các DNVVN của EU vẫn gặp phải nhiều vấn đề, khiến hoạt động của các doanh nghiệp này chưa đạt được những cải thiện như mong muốn, thậm chí còn tiếp tục tụt hậu so với các DNVVN ở nhiều quốc gia khác. Vì vậy, năm 2008, ngay trước khi khủng hoảng tài chính thế giới nổ ra, EU đã đi đến thống nhất xây dựng và ban hành Đạo luật về Doanh nghiệp nhỏ (SBA) nhằm khơi dậy tất cả tiềm năng của DNVVN trong khu vực. Đây được đánh giá là văn bản lần đầu tiên thiết lập một khuôn khổ chính sách toàn diện, trong đó hợp nhất tất cả các công cụ chính sách hiện có đối với doanh nghiệp.

Mặc dù được ban hành ngay trước khi khủng hoảng và suy thoái nổ ra, nhưng SBA được đánh giá là một trong những bước quan trọng mà EU thực hiện để ứng phó với khủng hoảng tài chính. Ngoài ra, để đối phó với khủng hoảng, EU đã đi đến thống nhất ban hành Kế hoạch Phục hồi nền kinh tế

Châu Âu vào tháng 11/2008, với hàng loạt các giải pháp, trong đó có một số giải pháp liên quan trực tiếp đến việc trợ giúp DNVVN của khu vực. Những chính sách và giải pháp này là hết sức cần thiết nhằm giúp các DNVVN vượt qua những tác động tiêu cực của khủng hoảng, nhưng đồng thời cũng là giải pháp giúp hạn chế tác động của khủng hoảng đối với người lao động, đặc biệt là những người yếu thế và dễ bị tổn thương.

Chính sách của EU đối với DNVVN trước khủng hoảng

Kể từ giữa những năm 1990, các nước Tây Âu, trong đó có nhiều nước thành viên EU phải đối mặt với nhiều vấn đề khó khăn và hết sức cấp bách. Nhận thức rõ được tình hình, tháng 03/2000, tại Lisbon, lãnh đạo 15 nước thành viên EU đã đồng ý đưa ra một chiến lược mới của EU nhằm tăng cường việc làm, cải cách kinh tế và gắn kết xã hội như là một phần của nền kinh tế tri thức, với tên gọi là “Chiến lược Lisbon về tăng trưởng và việc làm”¹, thường được gọi là “Chiến lược Lisbon”.

Trong nhóm mục tiêu đề cập tới các cải cách cơ cấu kinh tế, Chiến lược Lisbon đã đưa ra mục tiêu cụ thể có liên quan đến việc

¹ *The Lisbon Strategy for growth and jobs.*

hỗ trợ các DN/VN, đó là mục tiêu tạo môi trường thân thiện cho việc hình thành và phát triển các doanh nghiệp sáng tạo, đặc biệt là các DN/VN.

Hai trong số những biện pháp cụ thể mà European Council đưa ra trong việc thực hiện mục tiêu này là hai nhóm giải pháp liên quan trực tiếp đến các DN/VN, đó là việc đơn đốc thực hiện chương trình nhiều năm nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và tinh thần kinh doanh, đặc biệt là các DN/VN giai đoạn 2001-2005 và việc thông qua bản Hiến chương về Doanh nghiệp nhỏ Châu Âu vào tháng 6/2000.

Sau khi Chiến lược Lisbon mới được đề ra vào tháng 02/2005, EU đã ban hành một văn bản với tên gọi: *"Implementing the Community Lisbon program - Modern SME policy for Growth and Employment"* vào tháng 10/2005, chính thức ban hành Chính sách Hiện đại đối với DN/VN, trong đó đặt ra một số các mục tiêu và hành động nhằm cụ thể hoá cách thức để các biện pháp thuộc Chiến lược Lisbon mang tới lợi ích cho các DN/VN. Thông qua Chính sách Hiện đại dành cho các DN/VN, EU mong muốn tạo ra một khuôn khổ gắn kết chặt chẽ hơn, thực tế hơn và liên kết theo chiều ngang nhiều hơn. Chính sách mới có mục tiêu phát huy tiềm năng còn rất lớn chưa được khai thác của các DN/VN để tạo ra tăng trưởng và việc làm trong EU².

Mặc dù đạt được những kết quả đáng khích lệ, nhưng Chính sách Hiện đại đối với DN/VN nói riêng và các chính sách của EU đối với nhóm đối tượng doanh nghiệp này trong những năm trước đó còn tồn tại rất nhiều hạn chế. Những hạn chế của chính sách nêu trên là một trong những nguyên nhân dẫn tới thực tế là các DN/VN của EU thời gian này chưa đạt được nhiều tiến bộ, thậm chí còn tiếp tục tụt hậu so với các đối thủ trên thị trường quốc tế.

Qua đánh giá và phân tích tình hình thực tế, báo cáo giữa kỳ về Chính sách Hiện đại về DN/VN của EU đã nhấn mạnh sự cần thiết phải khơi dậy hết tiềm năng về tăng trưởng và tạo việc làm của DN/VN và sử dụng khả năng sáng tạo của các doanh nghiệp này thông qua việc nhấn mạnh nhiều hơn vào đối tượng DN/VN những năm tiếp theo³.

Đồng thời, nhận thức rõ vai trò quan trọng của các DN/VN đối với nền kinh tế EU là nhân tố quan trọng đóng góp vào tăng trưởng và việc làm của khu vực, giúp khắc phục những khó khăn và thách thức trong giai đoạn mới, đặc biệt là trong khi EU và thế giới lúc này đang phải đối mặt với khủng hoảng tài chính, khiến các công ty, trong đó có các DN/VN gặp rất nhiều khó khăn, EU đã bày tỏ sự ủng hộ với đề xuất của Ủy ban Kinh tế và Xã hội Châu Âu (EESC)⁴ về việc xây dựng chính sách mới đối với DN/VN,

³ Commission of the European Community (2007b).

⁴ <http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:C4009:077:0037:0040:EN:PDF>

² http://europa.eu/legislation_summaries/enterprise/business_environment/n26106_en.htm

dựa trên nghiên cứu và rút ra những kinh nghiệm từ mô hình SBA của Mỹ⁵.

2. Chính sách của EU đối với DNVVN nhằm ứng phó khủng hoảng và suy thoái

2.1. Những nội dung chính của SBA

Ngày 25/06/2008, EU đã chính thức ban hành Đạo luật về Doanh nghiệp nhỏ (Small Business Act - SBA) với mục tiêu thiết lập một khuôn khổ chính sách mới, trong đó hợp nhất tất cả các công cụ chính sách hiện có đối với doanh nghiệp, và được xây dựng dựa chủ yếu trên việc kế thừa nhiều nội dung trong Hiến chương về Doanh nghiệp nhỏ Châu Âu và Chính sách Hiện đại đối với DNVVN.

Nội dung quan trọng nhất của SBA là sự tin tưởng chắc chắn rằng để đạt được các điều kiện thuận lợi nhất dành cho các DNVVN thì trước hết và quan trọng nhất là phải dựa vào sự nhận thức tích cực hơn của xã hội về hoạt động kinh doanh. Xu hướng chính sách chủ đạo của EU là tạo ra môi trường kinh doanh thuận lợi cho các DNVVN⁶, và các quy định sẽ phải theo hướng thực hiện tốt nguyên tắc "Think Small First"⁷.

⁵ Năm 1953, chính phủ Mỹ đã thành lập Cơ quan Quản lý Doanh nghiệp nhỏ (Small Business Administration - SBA), có nhiệm vụ cung cấp các hỗ trợ, tư vấn, trợ giúp, thúc đẩy và bảo vệ lợi ích của các doanh nghiệp nhỏ.

⁶ Commission of the European Community (2007a), trang 3.

⁷ Theo nguyên tắc này, những lợi ích của các DNVVN sẽ được xem xét một cách có hệ thống khi đánh giá tác động của các quy định của Cộng đồng và khi chuẩn bị cho các quy định trong tương lai.

Đồng thời, SBA cũng thể hiện ý chí chính trị nhằm thừa nhận vai trò trung tâm của các DNVVN trong nền kinh tế EU và là lần đầu tiên đưa vào thực hiện một khuôn khổ chính sách toàn diện cho cả EU và các quốc gia thành viên thông qua hàng loạt biện pháp sau:⁸

- *Bộ nguyên tắc gồm 10 nguyên tắc hướng dẫn ý tưởng và việc thực hiện các chính sách ở cả cấp EU và các quốc gia thành viên.* Những nguyên tắc này hết sức cần thiết trong việc mang lại giá trị gia tăng ở cấp EU, tạo ra sân chơi cho các DNVVN, cải thiện môi trường pháp lý và hành chính trên toàn EU. Những nguyên tắc đó là:

+ Tạo lập môi trường giúp các doanh nghiệp mới khởi sự và các doanh nghiệp mang tính gia đình có thể phát triển nhanh và khuyến khích tinh thần kinh doanh;

Việc đề ra nguyên tắc này trong SBA được xem như một cơ hội để bản thân những người chủ doanh nghiệp tham gia đóng góp nhiều hơn cho việc hoàn thiện môi trường kinh doanh, thông qua việc đẩy mạnh hợp tác và phát triển mạng lưới, khai thác tốt hơn tiềm năng của các DNVVN, và đặc biệt là các doanh nghiệp gia đình.

+ Bảo đảm rằng các chủ doanh nghiệp trung thực nếu gặp phải nguy cơ phá sản thì có thể nhanh chóng có được thêm cơ hội thứ hai;

⁸ Commission of the European Community (2007a), trang 3-4.

Tại EU, thành kiến về việc đóng cửa doanh nghiệp vẫn ngăn cản và dẫn tới đánh giá không đúng về tiềm năng kinh doanh của các doanh nghiệp tái khởi nghiệp. Chính vì vậy, việc đề ra và thực hiện nguyên tắc này là hết sức cần thiết để rút ngắn thời gian và đơn giản hoá các thủ tục, giúp các DNVVN trung thực khi gặp khó khăn sẽ có nhiều cơ hội hơn nhằm khôi phục và phát triển.

+ Các quy định cần được thiết kế theo nguyên tắc “Think Small First”;

Theo ước tính, có tới 36% các DNVVN của EU cho biết, tình trạng quan liêu đã cản trở các hành động của họ. Do đó, việc EU và các nước thành viên tuân theo nguyên tắc “Think Small First” thông qua việc xem xét tới những đặc trưng của các DNVVN trong quá trình xây dựng các văn bản pháp lý, đơn giản hoá những biện pháp điều chỉnh là hết sức cần thiết.

+ Quản lý hành chính công đáp ứng nhanh chóng những nhu cầu của DNVVN;

EU xác định quản lý hành chính công hiện đại và thuận tiện sẽ có thể có những đóng góp quan trọng vào sự thành công của các DNVVN, giúp giảm thời gian và chi phí cho các doanh nghiệp, nhờ đó thúc đẩy khả năng sáng tạo và tạo ra việc làm. Đặc biệt, chính phủ điện tử và giải quyết theo phương thức 1 cửa (one-stop shops) có thể giúp nâng cao dịch vụ và giảm chi phí một cách rất hiệu quả. EU xác định việc thực hiện Luật

Dịch vụ trong thị trường nội địa⁹ tại EU sẽ tiếp tục có những đóng góp quan trọng vào việc đơn giản hoá thủ tục hành chính cho các DNVVN.

+ Điều chỉnh những công cụ chính sách công theo hướng đáp ứng các nhu cầu của DNVVN: tạo điều kiện thuận lợi cho DNVVN tham gia vào hoạt động mua sắm công và sử dụng tốt hơn khả năng hỗ trợ dành cho các DNVVN;

Mặc dù có những thành công nhất định, nhưng các DNVVN vẫn gặp phải nhiều trở ngại khi tham gia vào thị trường mua sắm công. Chính vì vậy, việc đề ra nguyên tắc này là hết sức cần thiết nhằm tăng cường thêm những nỗ lực giúp giảm bớt những trở ngại đối với các DNVVN trong việc tiếp cận thị trường mua sắm công, đặc biệt là giảm bớt những yêu cầu mà các cơ quan quản lý đặt ra, thực hiện đầy đủ và hiệu quả những hỗ trợ đối với các DNVVN trong điều kiện cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ.

+ Tạo điều kiện thuận lợi cho các DNVVN tiếp cận nguồn tài chính và phát triển môi trường kinh doanh và pháp lý để nhận được những khoản thanh toán kịp thời trong các giao dịch thương mại;

Lo ngại về rủi ro thường trở thành nhân tố khiến các nhà đầu tư và các ngân hàng

⁹ Tháng 12/2006, Nghị viện Châu Âu và Hội đồng Châu Âu đã ban hành “Luật dịch vụ trong thị trường nội địa” (“Directive on services in the internal market”), với mục tiêu khơi dậy tiềm năng phát triển của thị trường các dịch vụ tại châu Âu, bằng cách giảm bớt các rào cản pháp lý và hành chính đối với trao đổi thương mại trong lĩnh vực dịch vụ.

ngại cấp vốn cho các doanh nghiệp trong quá trình khởi sự hay trong giai đoạn bắt đầu mở rộng kinh doanh. Ngoài ra, các DNVVN thường bị hạn chế về mặt vốn, trong khi thanh toán chậm dường như đã thành một văn hoá ở châu Âu.

Vì vậy, việc ban hành nguyên tắc này là rất quan trọng nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho các DNVVN trong việc tiếp cận nguồn tài chính, đặc biệt là nguồn vốn mạo hiểm, tài chính ở cấp độ trung gian và tín dụng nhỏ, đồng thời đảm bảo nhận được thanh toán đúng hạn.

+ Hỗ trợ các DNVVN để hưởng lợi nhiều hơn từ những cơ hội do Thị trường Đơn nhất mang lại.

Các DNVVN vẫn chưa được hưởng những lợi ích đầy đủ từ các cơ hội do Thị trường Đơn nhất mang lại chủ yếu do thiếu thông tin về những cơ hội kinh doanh, những khác biệt về pháp lý giữa các nước thành viên, và kể cả do thiếu kỹ năng về ngoại ngữ. Những rủi ro và chi phí để giải quyết những khác biệt trong hệ thống pháp lý ở những quốc gia khác nhau thường gây trở ngại cho việc mở rộng hoạt động của các doanh nghiệp ở thị trường nước ngoài.

EU xác định các DNVVN có thể thu được nhiều lợi ích từ những hỗ trợ dưới các hình thức như các dịch vụ tư vấn hay liên kết theo mạng lưới, bao gồm cả việc hỗ trợ các DNVVN vượt qua những bất công trong thực tế kinh doanh. Ngoài ra, các DNVVN cần được tạo điều kiện để tham gia đầy đủ

vào quá trình xây dựng và phát triển các tiêu chuẩn, kể cả quá trình cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn.

+ Khuyến khích việc nâng cao các kỹ năng của các DNVVN và các hình thức sáng tạo.

Trên thực tế, các trường học tại châu Âu chưa cung cấp đầy đủ những kiến thức cần thiết cho những người chủ doanh nghiệp và các nhân viên. Ngoài ra, theo điều tra năm 2007, tại EU, cứ 10 DNVVN thì chỉ có khoảng 3 doanh nghiệp cho biết họ có sản phẩm mới hoặc có thu nhập từ sản phẩm mới.

Chính vì vậy, nguyên tắc này được đưa ra là rất quan trọng, nhằm giúp các DNVVN hội nhập tốt hơn vào hoạt động nghiên cứu của cộng đồng, tăng cường liên kết với các trường đại học, khắc phục được những khó khăn do tình trạng thiếu lao động có kỹ năng.

+ Cho phép các DNVVN chuyển hoá những thách thức về môi trường trở thành những cơ hội.

Biến đổi khí hậu, thiếu nguồn cung năng lượng và hướng tới tăng trưởng bền vững là những thách thức rất quan trọng đối với các DNVVN, nhưng cũng đã tạo ra nhiều mô hình kinh doanh và sản xuất mới thân thiện hơn với môi trường. Nhu cầu đối với các sản phẩm và dịch vụ thân thiện với môi trường cũng mở ra nhiều cơ hội kinh doanh mới.

Chính vì vậy, nguyên tắc này hết sức cần thiết đối với các DNVVN nhằm đáp ứng nhu cầu cần được tăng cường khả năng và hiệu quả

của các doanh nghiệp trong việc thích ứng với những thách thức mới này, nhằm biến chúng trở thành những cơ hội mới.

+ Khuyến khích và hỗ trợ các DNVVN hưởng lợi từ sự tăng trưởng của các thị trường.

Mức độ hội nhập quốc tế của các DNVVN của EU còn chưa cao, trong khi thị trường có nhiều thay đổi mạnh mẽ lại có thể mang tới những cơ hội phát triển cho nhiều doanh nghiệp. Các DNVVN là những đối tượng chịu tác động nhiều hơn của những hàng rào thương mại, do hạn chế về nguồn lực và khả năng ứng phó với những rủi ro, đặc biệt là khi hoạt động trong thị trường có mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Việc đề ra nguyên tắc này nhằm mục đích hỗ trợ các DNVVN trong việc tiếp cận thị trường, trợ giúp để các doanh nghiệp có được thông tin về các đối tác tiềm năng và mở rộng hoạt động ở những thị trường này, đồng thời hỗ trợ để các doanh nghiệp vượt qua những rào cản về văn hoá, những khác biệt về điều hành và môi trường pháp lý. Ngoài ra, mục tiêu của việc đề ra nguyên tắc này cũng nhằm hỗ trợ các DNVVN trong việc tuân thủ quyền sở hữu trí tuệ và bảo đảm cạnh tranh công bằng.

Trong mỗi nội dung của các nguyên tắc trên, EU đều đề xuất những giải pháp cụ thể nhằm đưa những nguyên tắc này từ văn bản đi vào thực tế, bao gồm các giải pháp đối với EU và những kiến nghị đối với các nước thành viên.

- Bộ các đề xuất pháp lý mới dựa trên nguyên tắc "Think Small First" gồm:

+ Quy định miễn trừ chung về hỗ trợ tài chính (General Block Exemption Regulation on State Aids - GBER): Quy định này sẽ miễn trừ những loại hình khai báo đã được đề cập trước đó trong các quy định về lĩnh vực hỗ trợ tài chính cho các DNVVN, cho hoạt động đào tạo, tuyển nhân công, R&D và những hỗ trợ tài chính của vùng và những hình thức hỗ trợ tài chính mới¹⁰

+ Quy định thiết lập Quy chế về Công ty tư nhân Châu Âu (Société Privée Européenne - SPE): Quy định này thiết lập sơ sở pháp lý cho quy chế quy định một SPE có thể được thành lập và hoạt động dựa trên những nguyên tắc chung giống nhau ở tất cả các nước thành viên. EU cũng sẽ đưa ra những đề xuất cần thiết nhằm bảo đảm rằng loại hình công ty mới này có thể hưởng lợi từ những hướng dẫn về thuế hiện tại. Quy định này được thiết kế nhằm khắc phục quy định trước đó quy định các DNVVN hoạt động xuyên biên giới cần thành lập các công ty con dưới nhiều hình thức khác nhau ở mỗi quốc gia mà doanh nghiệp đó muốn kinh doanh¹¹

+ Hướng dẫn về giảm tỉ suất thuế VAT: Hướng dẫn đưa ra cho các nước thành viên tùy chọn để áp dụng giảm tỉ suất thuế VAT chủ yếu là đối với các dịch vụ được cung cấp

¹⁰ http://europa.eu/rapid/press-release_IP-08-1003_en.htm

¹¹ http://europa.eu/rapid/press-release_IP-08-1003_en.htm

tại địa phương, và các dịch vụ này phần lớn là do các DNVVN cung cấp.

+ Đề xuất pháp lý về hiện đại hoá, đơn giản hoá và hài hoá hơn nữa những quy định hiện hành về hoá đơn VAT nhằm giảm bớt gánh nặng cho các doanh nghiệp.

+ Sửa đổi Quy định về Thanh toán chậm với quan điểm thực hiện hỗ trợ nhằm bảo đảm rằng các DNVVN sẽ thanh toán đúng hạn cho bất kỳ giao dịch thương mại nào.

Ngoài ra, EU còn đề xuất một bộ các giải pháp nhằm thực hiện 10 nguyên tắc trên theo nhu cầu của các DNVVN ở cả cấp độ EU và cấp quốc gia thành viên.

Nhìn chung, việc thực hiện SBA ở cấp độ EU đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Ủy ban Châu Âu đã trung thành với những cam kết của mình và thực hiện phần lớn các giải pháp như đã cam kết¹². Còn tại các quốc gia thành viên, mặc dù tất cả các nước đã nhận thức được tầm quan trọng của việc đẩy mạnh thực hiện SBA, nhưng phương thức thực hiện và những kết quả đạt được có sự khác biệt đáng kể giữa các quốc gia¹³.

3. Khủng hoảng tài chính và những chính sách của EU đối với DNVVN

Mặc dù các DNVVN vẫn duy trì được vai trò không thể thiếu, và vẫn là “xương sống” của nền kinh tế EU, nhưng khủng hoảng tài chính và suy thoái toàn cầu cũng đã đưa tới những tác động mạnh mẽ đối với loại hình doanh nghiệp này.

Tuy việc xây dựng nội dung và thông qua SBA được thực hiện ngay trước khủng hoảng, nhưng SBA được đánh giá là một trong những bước quan trọng mà EU thực hiện để ứng phó với khủng hoảng tài chính, với việc đưa ra được một khuôn khổ chính sách toàn diện đối với DNVVN với nhiều giải pháp trên nhiều lĩnh vực khác nhau.

Ngoài ra, EU cũng đã đi đến thống nhất ban hành Kế hoạch Phục hồi nền kinh tế Châu Âu (European Economic Recovery Plan - EERP) vào tháng 11/2008, với hàng loạt các giải pháp ở cấp độ EU và đề xuất cơ chế phối hợp giữa các nước thành viên, trong đó nhiều giải pháp nhằm tăng cường thúc đẩy các sáng kiến đang được thực hiện trong Chiến lược Lisbon và SBA, trong đó có một số giải pháp tập trung vào giải quyết những vấn đề mà các DNVVN gặp phải, cụ thể gồm¹⁴:

Cung cấp khoản vay dành cho DNVVN;

Sự thiếu ổn định của các thị trường tài chính nhanh chóng dẫn tới tình trạng khủng hoảng của nền kinh tế thực của khu vực. Chính vì vậy, theo nội dung của EERP, Ngân hàng Đầu tư Châu Âu (European Investment Bank – EIB) cung cấp gói 30 tỉ Euro dành cho các khoản vay đối với các DNVVN và thực hiện thông qua các ngân hàng thương mại ở các nước thành viên trong thời gian

¹² European Commission (2011), trang 3-4.

¹³ European Commission (2009), trang 2.

¹⁴ European Communities (2008). European Commission (2008b) và <http://www.anticipationofchange.eu/news/news/brows e/12/article/european-economic-recovery-plan-for-growth-and-jobs/>

2009-2011, tăng hơn 1/3 so với thời gian trước đó.

Khoảng 15 tỉ Euro dành cho các khoản vay được lên kế hoạch thực hiện thông qua các ngân hàng thương mại trong hai năm 2008 và 2009, với mục tiêu cung cấp thông qua hình thức cho vay mới với tên gọi "Khoản vay của EIB dành cho các DNVTN", với những điều khoản thoả thuận được đơn giản hoá, linh hoạt và minh bạch hơn nhằm mang lại nhiều lợi ích hơn cho các DNVTN.

Quỹ Đầu tư Châu Âu (European Investment Fund - EIF) cũng đẩy mạnh việc thực hiện các công cụ tài chính trong khuôn khổ Chương trình Cạnh tranh và Sáng tạo của EU, thông qua quỹ tín dụng nhỏ dành cho các doanh nghiệp siêu nhỏ. EIB cũng lên kế hoạch bổ sung 1 tỉ Euro hàng năm đối với gói cho vay dành cho các doanh nghiệp quy mô trung bình.

Cung cấp các khoản tài trợ cùng cổ (mezzanine financing¹⁵),

EIB cũng lên kế hoạch cung cấp cho các ngân hàng trung gian các sản phẩm chia sẻ rủi ro phức tạp hơn, được thiết kế nhằm tiếp cận với các DNVTN ở những phân khúc thị trường trước đây vẫn được cho rằng có rất nhiều rủi ro. Khoản ngân sách 1 tỉ Euro cũng

được sẵn sàng để EIB dành cho biện pháp tài trợ cùng cổ này thông qua EIF.

Theo các điều khoản của tài trợ cùng cổ, EIF cung cấp một khoản cho vay dự phần (participating loan)¹⁶ và khoản vay này sẽ được chuyển đổi sang cổ phiếu chỉ khi các DNVTN không thể hoàn trả được số tiền đã vay.

Cải cách cơ cấu các khoản vay dành cho DNVTN:

Ủy ban Châu Âu cũng lên kế hoạch đẩy mạnh cải cách trong khuôn khổ Chiến lược Lisbon và SBA, điển hình như việc đơn giản hoá các quy định và đẩy mạnh quá trình ra quyết định thông qua các khoản trợ giá của các chính phủ quốc gia thành viên (State aid), đặc biệt là khi có liên quan tới các DNVTN.

Bên cạnh đó, EERP còn bao gồm nhiều giải pháp cụ thể nhằm giảm bớt những thủ tục hành chính đối với các DNVTN, thúc đẩy dòng vốn của các doanh nghiệp này và trợ giúp để có nhiều cá nhân trở thành chủ doanh nghiệp.

Giảm bớt những gánh nặng xã hội và hạ tỉ lệ thuế VAT;

EERP cũng hướng tới mục tiêu trợ giúp những cá nhân đã bị mất việc làm và phải chịu những tác động tiêu cực của khủng hoảng bằng cách đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động nhằm khuyến khích những cá nhân

¹⁵ Tài trợ cùng cổ: Việc cung cấp tài chính cho một công ty sau khi đã cung cấp tài chính cho công ty khi khởi sự nhằm củng cố vị thế kinh doanh của doanh nghiệp trước khi tham gia vào sơ giao dịch chứng khoán.

¹⁶ Khoản cho vay dự phần: Khoản tiền cho vay để nhiều người cho vay cung cấp và do một trong những người tham gia cho vay làm chủ quản.

này, đặc biệt là những người có kỹ năng thấp và dễ bị tổn thương, tham gia các hoạt động đào tạo hoặc thậm chí là trợ giúp họ để đào tạo lại. Do đó, EU xác định sử dụng Quỹ Xã hội Châu Âu (European Social Fund) và Quỹ Thích ứng toàn cầu hóa Châu Âu (European Globalisation Adjustment Fund) nhằm cung cấp nguồn tài chính chi trả cho những chi phí đào tạo và sắp xếp việc làm cho những người mất việc¹⁷

Như vậy, có thể thấy ERRP được xây dựng dựa trên SBA, với nhiều giải pháp đã được đề cập tới trong nội dung của SBA và Chiến lược Lisbon. EU thông qua EERP đã nhận thức rõ sự cần thiết của việc can thiệp nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp có khả năng, nhằm vượt qua khủng hoảng.

Tuy vậy, khi khủng hoảng xảy ra và kéo dài, việc thực hiện SBA và các giải pháp hỗ trợ đối với DNVVN của EU cũng đã bộc lộ thêm một số hạn chế mới. Theo đánh giá của UEAPME¹⁸, trong giai đoạn này, EU dường như chú trọng nhiều hơn tới việc hỗ trợ cho các ngân hàng và cho các doanh nghiệp lớn, trong khi các biện pháp hỗ trợ cho các DNVVN lại chưa được coi trọng đúng mức. Đồng thời, nhiều sáng kiến cụ thể nằm trong SBA thực tế mới chỉ tồn tại trên giấy do sự chậm chạp hoặc do thái độ miễn cưỡng thực hiện của nhiều nước thành viên¹⁹. Ngoài ra,

việc thực hiện những giải pháp liên quan tới thị trường trong nước được đề ra trong SBA giai đoạn này có xu hướng ngày càng chặt chẽ hơn, do các nhà hoạch định chính sách của quốc gia không muốn mở cửa thị trường trong nước cho các doanh nghiệp nước ngoài trong giai đoạn khó khăn này²⁰.

Chính vì vậy, trong *Báo cáo về đánh giá việc thực hiện SBA năm 2011*, Ủy ban Châu Âu đã đề xuất những hành động nhằm đối phó với những thách thức mới xuất phát từ khủng hoảng kinh tế, tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh dành cho các DNVVN, và tăng cường phát triển những hành động hiện có phù hợp với Chiến lược Europe 2020 trên các lĩnh vực chủ yếu như: Giảm gánh nặng thủ tục hành chính; Hỗ trợ về tài chính; Tăng cường khả năng tiếp cận thị trường; Khuyến khích hoạt động kinh doanh, tạo việc làm và tăng trưởng toàn diện²¹. Những giải pháp đưa ra chủ yếu tập trung vào tăng cường hiệu quả thực hiện các giải pháp trợ giúp DNVVN trên cấp độ EU, kêu gọi các nước thành viên thực hiện đầy đủ trách nhiệm đã cam kết, và xác định rõ ràng vai trò của các bên liên quan nhằm nâng cao nhận thức và hiệu quả thực hiện SBA.

¹⁷ http://europa.eu/legislation_summaries/economic_and_monetary_affairs/stability_and_growth_pact/ec0004_en.htm

¹⁸ Hiệp hội các doanh nghiệp thủ công, vừa và nhỏ Châu Âu - The European Association of Craft, Small and Medium-sized Enterprises.

¹⁹ UEAPME (2010), trang 1.

²⁰ UEAPME (2011), trang 5.

²¹ European Commission (2011).